

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu môi trường trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 và kế hoạch mục tiêu, phương hướng năm 2021

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trên cơ sở văn bản số 4473/STNMT-CCBVMT ngày 02/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu môi trường trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 và kế hoạch mục tiêu, phương hướng năm 2021, UBND thị xã báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2020

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã An Khê lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015-2020, UBND thị xã đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã. Đồng thời phân công các thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thị xã An Khê theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị. Đơn vị được phân công phụ trách các tiêu chí thường xuyên thường xuyên đi cơ sở kiểm tra, hướng dẫn các xã triển khai tiêu chí thuộc đơn vị phụ trách, cụ thể: Phòng Kinh tế phụ trách Chỉ tiêu 17.1, 17.8; Phòng Tài nguyên và môi trường phụ trách Chỉ tiêu 17.2, 17.3, 17.5, 17.6, 17.7; Phòng Quản lý đô thị phụ trách Chỉ tiêu 17.4.

2. Công tác truyền thông.

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã trong việc giáo dục, tuyên truyền nhân dân thực hiện nếp sống sạch, hợp vệ sinh, giữ gìn vệ sinh công cộng, phát động các phong trào vệ sinh môi trường trong công đồng dân cư, treo băng rôn tuyên truyền vào các ngày: Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường (từ ngày 29/4 đến ngày 06/5), Ngày đa dạng sinh học (22/5), Chương trình giờ trái đất, Ngày môi trường thế giới (05/6), Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (22/9)...

3. Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

Trong cộng đồng dân cư, Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã triển khai và phát động việc thực hiện cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với xây dựng “nông thôn mới”, “đô thị văn minh”. Hội Liên hiệp phụ nữ xã Cửu An triển khai thí điểm mô hình “lò đốt rác gia đình” tại 10 hộ, thôn An Điền Bắc và An Điền Nam. Hội Liên hiệp phụ nữ xã Xuân An tiếp tục thực hiện phần việc ngày thứ 7 “xanh, sạch, đẹp”, Hội Liên hiệp phụ nữ phường An Tân phối hợp kiểm tra thực hiện khu dân cư “sáng, xanh, sạch đẹp” thu hút 100 lượt hội viên phụ nữ và nhân dân tham gia.

Ngoài ra, còn duy trì các “đoạn đường phụ nữ tự quản” xanh, sạch, đẹp tại các đơn vị, phát huy thực hiện tốt tiêu chí 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ) của cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với xây dựng nông thôn mới.

4. Công tác kiểm tra, giám sát.

Đơn vị phụ trách thường xuyên đi cơ sở kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở hướng dẫn các xã thực hiện các nội dung tiêu chí thuộc đơn vị phụ trách.

5. Kết quả thực hiện Chương trình.

Phụ lục kèm theo

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ CHỦ YẾU

- Nhận thức của một số bộ phận người dân còn hạn chế, chưa thấy rõ được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện bảo vệ môi trường trong chương trình mục tiêu nông thôn mới; rác thải còn lén lút vứt ra các nơi công cộng.

- Thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đã được UBND các xã triển khai thực hiện, tuyên truyền, đầu tư xây dựng các bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật đặt tại các cánh đồng, tuy nhiên một số bà con nông dân chưa nhận thức hết lợi ích của mô hình đem lại mà vẫn giữ thói quen vứt bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên đồng ruộng, nương rẫy.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2021

1. Nhiệm vụ trọng tâm.

- Đôn đốc các xã tiếp tục duy trì và giữ vững các chỉ tiêu đã đạt chuẩn giai đoạn 2016-2020.

- Hướng dẫn 02 xã Thành An và Cửu An thực hiện tốt các chỉ tiêu để phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2. Giải pháp cụ thể.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, vận động người dân thực hiện tốt các quy định bảo vệ và phòng chống ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ chăn nuôi trên địa bàn, hộ dân sinh hoạt vứt rác thải không đúng nơi quy định, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường... góp phần bảo vệ môi trường và duy trì giữ vững các tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới đã đạt chuẩn.

- Chú trọng kêu gọi xã hội hóa, huy động nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, đoàn thể...thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn các xã về Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt của thị xã để xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Xây dựng mô hình cộng đồng quản lý sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các xã đồng thời kêu gọi nhân dân, doanh nghiệp đóng góp (ngày công, kinh phí) xây dựng bể chứa để đảm bảo tối thiểu quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

3. Kiến nghị đề xuất.

Không.

Trên đây là kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 và kế hoạch, mục tiêu, phương hướng năm 2021, UBND thị xã báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường biết, tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND thị xã;
- Các ủy viên UBND thị xã;
- Phòng TNMT;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Nguyên

Phụ lục

Các chi tiêu môi trường thuộc tiêu chí 17 trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
(Kèm theo báo cáo số: ~~74~~ ⁷⁴/BC-UBND ngày ~~28~~ ²⁸ tháng ~~10~~ ¹⁰ năm 2020 của UBND thị xã)

Tên xã	Chi tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất – kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường	Chi tiêu 17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn.	Chi tiêu 17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất – kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định.	Chi tiêu 17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	Chi tiêu 17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường	Ghi chú
Xã Cửu An	<ul style="list-style-type: none"> - Số cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVMT ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường: 37 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có (KH số 50/KH-BCH ngày 27/5/2019). - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có (03/03 thôn). - Số hộ thực hiện chính trang hàng rào công ngõ: 916/958. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuộc BVTV sau sử dụng: Có (số 04/PA-UBND ngày 30/7/2017). Số lượng bể thu gom bao bì thuộc BVTV sau sử dụng: 06 bể. - Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương: Có (số 03/PA-UBND ngày 05/11/2018) 	<ul style="list-style-type: none"> Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh/tổng số hộ dân: 895/1.047. Tỷ lệ: 85,48%. Số hộ có nhà tắm hợp vệ sinh/tổng số dân: 901/1.047. Tỷ lệ: 86%. Số hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh/tổng số dân: 912/1.047. Tỷ lệ: 87,1%. 	<ul style="list-style-type: none"> Trên địa bàn xã không có cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại trên 50m². - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50m² ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 66 hộ. Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 50/66. Tỷ lệ: 75,7%. 	<ul style="list-style-type: none"> Xã đã được công nhận NTM. QĐ số 1074/QĐ-UBND ngày 28/11/2016
Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

<p>Xã Thành An</p>	<p>- Số cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVMT ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường: 27</p>	<p>- Kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có (KH số 50/KH-BCH ngày 27/5/2019).</p> <p>- Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có (06/06 thôn).</p> <p>- Số hộ thực hiện chính trang hàng rào công ngõ: 1300/1.383</p>	<p>- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Có (Số 02/PA-UBND ngày 02/10/2017)</p> <p>Số lượng bể thu gom bao bì thuốc BVTV sau sử dụng: 06 bể và 01 kho lưu chứa, diện tích 12m².</p> <p>- Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương: Có (Số 01/PA-UBND ngày 02/10/2017)</p>	<p>Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh/tổng số hộ dân: 1.225/1.416. Tỷ lệ: 86%.</p> <p>Số hộ có nhà tắm hợp vệ sinh/tổng số hộ dân: 1.245/1.416. Tỷ lệ: 88%.</p> <p>Số hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh/tổng số hộ dân: 11.145/1.416. Tỷ lệ: 80%.</p>	<p>- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 50m² trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 02</p> <p>- Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50m² ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 315</p> <p>Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 315/450. Tỷ lệ: 70%.</p>	<p>Xã đã được công nhận NTM, QĐ số 217/QĐ-UBND ngày 13/02/2018</p>
<p>Kết quả tự đánh giá</p>	<p>Đạt</p>	<p>Đạt</p>	<p>Đạt</p>	<p>Đạt</p>	<p>Đạt</p>	<p>Xã đã được công nhận NTM.</p>
<p>Xã Xuân An</p>	<p>- Số cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVMT ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường: 10</p>	<p>- Kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có (Kế hoạch số (39/KH-UBND ngày 15/7/2019 về trồng cây tạo cảnh quan trên địa bàn xã).</p> <p>- Hương ước bảo vệ môi</p>	<p>- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Có (số 01/DA-UBND ngày 29/12/2017).</p> <p>- Số lượng bể thu gom bao bì thuốc BVTV sau sử dụng: 10 bể.</p> <p>- Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất</p>	<p>Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh/ tổng số hộ dân: 763/953. Tỷ lệ: 80%.</p> <p>Số hộ có nhà tắm hợp vệ sinh/ tổng số hộ dân: 792/953. Tỷ lệ: 83,11%.</p> <p>Số hộ có bể chứa nước hợp vệ</p>	<p>- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 50m² trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 05</p> <p>- Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50m² ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 213</p> <p>Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ</p>	<p>Xã đã được công nhận NTM. Công QĐ số 216/QĐ-UBND ngày 13/02/20</p>



Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Xã Song An	<ul style="list-style-type: none"> Số cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVMT ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường: 47 	<ul style="list-style-type: none"> Kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có (số 19/KH-UBND ngày 08/4/2020) Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có 06/06 thôn, làng. Số hộ thực hiện chính trang hàng rào công ngõ: 1.023/1.296 	<ul style="list-style-type: none"> Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Có (số 04a/PA-UBND ngày 29/6/2018). Số lượng bể thu gom bao bì thuốc BVTV sau sử dụng: 09 bể. Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương: Có (số 48/UBND-KT ngày 28/4/2017 	<ul style="list-style-type: none"> Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh/tổng số hộ dân: 1.167/1.296. Tỷ lệ: 90% Số hộ có nhà tắm hợp vệ sinh/tổng số hộ dân: 1.192/1.296. Tỷ lệ: 92% Số hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh/tổng số dân: 1.296/1.296. Tỷ lệ: 100% 	<ul style="list-style-type: none"> Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 50m² trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 13 Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50m² ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 445 Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 393/456. Tỷ lệ: 86,2%. 				18

Xã đã được công nhận

NTM.

QĐ số

307/QĐ-

UBND

ngày

22/02/20

19

Xã Tú An	<p>- Số cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVMT ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường: 05</p>	<p>- Kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có (số 27/KH-UBND ngày 06/8/2020).</p> <p>- Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có 06/06 thôn, làng.</p> <p>- Số hộ thực hiện chính trang hàng rào công ngõ: 1.080/1.392</p>	<p>- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Có (Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 07/8/2018)</p> <p>Số lượng bể thu gom bao bì thuốc BVTV sau sử dụng: 09 bể.</p> <p>- Phương án thu gom, vận chuyển chất rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương: Có (Kế hoạch số 01/KH-HTX ngày 01/01/2018)</p>	<p>Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh/ tổng số hộ dân: 1.095/1.393. Tỷ lệ: 86,5%</p> <p>Số hộ có nhà tắm hợp vệ sinh/ tổng số hộ dân: 1.095/1.393. Tỷ lệ: 86,5%</p> <p>Số hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh/ tổng số dân: 966/1.393. Tỷ lệ: 83,1%</p>	<p>- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 50m² trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 04</p> <p>- Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50m² ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 319.</p> <p>Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/ tổng số hộ chăn nuôi: 323/520. Tỷ lệ 65%</p>	<p>Xã đã được công nhận NTM. QĐ số 306/QĐ-UBND ngày 22/02/2019</p>	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Kết quả tự đánh giá												